

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐÓP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 56/2021/QĐST-HNGĐ

Bù Đóp, ngày 23 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐÓP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Đoàn Ngọc Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông: Nguyễn Hùng Cường

+ Bà: Điều Thị Hương.

Căn cứ hồ sơ vụ Hôn nhân gia đình thụ lý số: 23/2019/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1975;

Bị đơn: anh Vũ Thế T, sinh năm: 1974;

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T2, huyện B, tỉnh Bình Phước

Căn cứ vào các Điều 212, 213 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu P vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện là yêu cầu được ly hôn với anh Vũ Thế T, phía bị đơn anh Vũ Thế T đồng ý ly hôn với chị P; Về con chung: chị P yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng một con chung là Vũ Minh Đ, sinh ngày 14/3/2004 đến khi trưởng thành và giao một con chung Vũ Gia B, sinh ngày 24/8/2007 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Anh T đồng ý với yêu cầu này chị Nguyễn Thị Thu P; Về cấp dưỡng nuôi con chị P và anh T thống nhất hai bên không cấp dưỡng nuôi con cho nhau; Về tài sản chung, nợ chung chị P và anh T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí: Chị P tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật.

Như vậy, chị P và anh T đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án, thỏa thuận của chị P và anh T là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu P, sinh năm 1975 và anh

Vũ Thế T, sinh năm 1974; Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T2, huyện B, tỉnh Bình Phước

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: chị Nguyễn Thị Thu P và anh Vũ Thế T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao 01(một) con chung là Vũ Minh Đ, sinh ngày 14/3/2004 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành và tự lao động được. Giao 01(một) con chung là Vũ Gia B, sinh ngày 24/8/2007 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con trưởng thành và tự lao động được. Chị P và anh T không cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi người có yêu cầu được quy định tại Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 Tòa án có thể thay đổi về việc cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị P và anh T thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí HNGĐ sơ thẩm*: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu P tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm không có giá ngạch, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị P đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 022104 ngày 02/02/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- THA DS huyện Bù Đốp;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- UBND xã T2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Ngọc Thảo